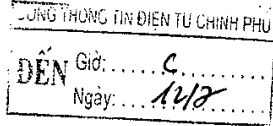


CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 89/2016/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2016



NGHỊ ĐỊNH

**Quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ,
hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

*Căn cứ Pháp lệnh Ngoại hối ngày 13 tháng 12 năm 2005 và Pháp lệnh
sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối ngày 18 tháng 3 năm 2013;*

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định điều kiện đối với hoạt động đại
lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ
chức kinh tế.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về điều kiện đối với tổ chức kinh tế thực hiện hoạt động đại lý đổi ngoại tệ; điều kiện đối với tổ chức kinh tế thực hiện hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ bao gồm hoạt động trực tiếp nhận và chi, trả ngoại tệ và hoạt động đại lý chi, trả ngoại tệ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức kinh tế thực hiện hoạt động đại lý đổi ngoại tệ.
2. Tổ chức kinh tế thực hiện hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tổ chức tín dụng được phép là các ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài được kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức tín dụng ủy quyền là tổ chức tín dụng được phép ủy quyền cho tổ chức kinh tế làm đại lý đối ngoại tệ hoặc làm đại lý chi, trả ngoại tệ.

3. Tổ chức kinh tế (không bao gồm tổ chức tín dụng) là tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, gồm doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các tổ chức khác thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh.

Điều 4. Điều kiện đối với tổ chức kinh tế thực hiện hoạt động đại lý đối ngoại tệ

Tổ chức kinh tế chỉ được thực hiện hoạt động đại lý đối ngoại tệ sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đối ngoại tệ. Điều kiện để tổ chức kinh tế được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đối ngoại tệ:

1. Được thành lập hoặc đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Có địa điểm đặt đại lý đối ngoại tệ tại một hoặc nhiều địa điểm theo quy định sau:

a) Cơ sở lưu trú du lịch đã được cơ quan quản lý nhà nước về du lịch xếp hạng từ 3 sao trở lên;

b) Cửa khẩu quốc tế (đường bộ, đường không, đường thủy);

c) Khu vui chơi giải trí có thưởng dành cho người nước ngoài được cấp phép theo quy định pháp luật;

d) Văn phòng bán vé của các hãng hàng không, hàng hải, du lịch của nước ngoài và văn phòng bán vé quốc tế của các hãng hàng không Việt Nam;